

MẪU NHÃN THUỐC

1. Mẫu nhãn chai 100 viên nang

- Nội dung và màu sắc: Như mẫu

CÔNG THỨC:
Acid ascorbic 250 mg
Tá được vừa đủ 1 viên nang cứng

CHỈ ĐỊNH:
- Phòng và trị bệnh do thiếu vitamin C

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Dùng liều cao cho người bị thiếu hụt men G6PD (nguy cơ thiếu máu huyết tán).
- Người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và rối loạn chuyển hóa oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận).
- Bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
221B - Phạm Văn Thuận - P. Tân Tiến - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Chai 100 viên nang cứng

VitaminC
Acid Ascorbic 250 mg

GMP-WHO

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:
Người lớn:
Liều thông thường uống từ 1 – 2 viên/ngày.
Mỗi lần một viên, uống ít nhất trong 2 tuần.
Trẻ em:
uống 1 viên/ngày. Uống ít nhất trong 2 tuần.
Uống thuốc khi no.

TIÊU CHUẨN: TCCS
ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Để nơi khô mát, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**

SĐK / Visa no :
Số lô SX / Batch no :
Ngày SX / Mfg date :
HD / Exp. Date :

2. Mẫu nhãn chai 200 viên nang

- Nội dung và màu sắc: Như mẫu

CÔNG THỨC:
Acid ascorbic 250 mg
Tá được vừa đủ 1 viên nang cứng

CHỈ ĐỊNH:
- Phòng và trị bệnh do thiếu vitamin C

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Dùng liều cao cho người bị thiếu hụt men G6PD (nguy cơ thiếu máu huyết tán).
- Người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và rối loạn chuyển hóa oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận).
- Bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI
221B - Phạm Văn Thuận - P. Tân Tiến - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai

Chai 200 viên nang cứng

VitaminC
Acid Ascorbic 250 mg

GMP-WHO

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:
Người lớn:
Liều thông thường uống từ 1 – 2 viên/ngày.
Mỗi lần một viên, uống ít nhất trong 2 tuần.
Trẻ em:
uống 1 viên/ngày. Uống ít nhất trong 2 tuần.
Uống thuốc khi no.

TIÊU CHUẨN: TCCS
ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Để nơi khô mát, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ dưới 30°C.

**ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM.
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.
THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN**

SĐK / Visa no :
Số lô SX / Batch no :
Ngày SX / Mfg date :
HD / Exp. Date :

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 19/9/2017



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Thanh

VITAMIN C 250 mg

CÔNG THỨC:

Acid ascorbic 250 mg.

Tá dược: Tinh bột ngô vừa đủ một viên nang cứng.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nang cứng

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Chai 100 viên. Chai 200 viên.

DƯỢC LỰC HỌC:

Vitamin C cần cho sự tạo thành collagen, tu sửa mô trong cơ thể và tham gia trong một số phản ứng oxy hóa-khử. Vitamin C tham gia trong chuyển hóa phenylalanin, tyrosin, acid follic, norepinephrin, histamin, sắt, và một số hệ thống enzym chuyển hóa thuốc, trong sử dụng carbohydrat, trong tổng hợp lipid và protein, trong chức năng miễn dịch, trong đề kháng với nhiễm khuẩn, trong giữ gìn sự toàn vẹn của mạch máu và trong hô hấp tế bào.

Thiếu hụt vitamin C dẫn đến bệnh scorbut, trong đó có sự sai sót tổng hợp collagen với biểu hiện là không lành vết thương, khiếm khuyết về cấu tạo răng, vỡ mao mạch gây nhiều đốm xuất huyết, đám bầm máu, chảy máu dưới da và niêm mạc (thường là chảy máu lợi).

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Vitamin C được hấp thu dễ dàng sau khi uống, tuy vậy chỉ có 50% của một liều 1,5g vitamin C được hấp thu trên người bình thường. Hấp thu vitamin C ở dạ dày-ruột có thể giảm ở người già chảy hoặc có bệnh về dạ dày-ruột.

Nồng độ vitamin C bình thường trong huyết tương ở khoảng 10 – 20 mcg/ml. Dự trữ toàn bộ vitamin C trong cơ thể ước tính khoảng 1,5 g với khoảng 30 – 45 mg được luân chuyển hàng ngày.

Vitamin C phân bố rộng rãi trong các mô cơ thể. Khoảng 25% vitamin C liên kết với protein huyết tương.

Vitamin C oxy hóa thuận nghịch thành acid dehydroascorbic. Một ít vitamin C chuyển hóa thành những hợp chất không có hoạt tính gồm acid ascorbic-2-sulfat và acid oxalic được bài tiết trong nước tiểu. Lượng vitamin C vượt quá nhu cầu của cơ thể cũng được nhanh chóng đào thải ra nước tiểu dưới dạng không biến đổi.

CHỈ ĐỊNH:

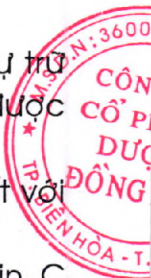
- Phòng và trị bệnh do thiếu vitamin C.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Dùng liều cao cho người bị thiếu hụt men G6PD (nguy cơ thiếu máu huyết tán).
- Người có tiền sử sỏi thận, tăng oxalat niệu và rối loạn chuyển hóa oxalat (tăng nguy cơ sỏi thận).
- Bị bệnh thalassemia (tăng nguy cơ hấp thu sắt).

THẬN TRỌNG:

- Dùng vitamin C liều cao kéo dài có thể dẫn đến hiện tượng nhờn thuốc, do đó khi giảm liều có thể dẫn đến thiếu hụt vitamin C.
- Uống liều lớn vitamin C khi mang thai đã dẫn đến bệnh Scorbut ở trẻ sơ sinh.



[Handwritten signature]

- Tăng oxalat niệu có thể xảy ra sau khi dùng liều cao vitamin C. Vitamin C có thể gây acid hóa nước tiểu, đôi khi dẫn đến kết tủa urat hoặc cystin, hoặc sỏi oxalat.
- Không nên dùng vitamin C khi bị tiêu chảy.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Làm tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày-ruột khi dùng chung với thuốc chứa sắt nguyên tố.
- Khi dùng chung với aspirin, làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.
- Dùng đồng thời vitamin C và fluphenazin dẫn đến giảm nồng độ fluphenazin huyết tương. Sự acid hóa nước tiểu sau khi dùng vitamin C có thể làm thay đổi sự bài tiết của các thuốc khác.
- Vitamin C liều cao có thể phá hủy vitamin B₁₂ khi dùng chung. Cần khuyên người bệnh tránh uống vitamin C liều cao trong vòng một giờ trước hoặc sau khi uống vitamin B₁₂.
- Bệnh nhân suy thận dùng đồng thời các thuốc chống acid dạ dày có chứa nhôm và citrat có thể phát triển một bệnh não gây tử vong do tăng quá mức nhôm trong máu. Có bằng chứng cho thấy vitamin C có thể tương tác tương tự.
- Vitamin C có thể gây ra sự tăng nồng độ estrogen khi dùng cùng với các thuốc này, estrogen cũng có thể làm giảm tác dụng của vitamin C trong cơ thể.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Tăng oxalat niệu, buồn nôn, nôn, ợ nóng, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, đỏ bừng, nhức đầu, mất ngủ và tình trạng buồn ngủ đã xảy ra. Sau khi uống liều 1 g hàng ngày hoặc lớn hơn, có thể xảy ra ỉa chảy.

Thường gặp, ADR > 1/100

Thận: Tăng oxalat niệu.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Máu: Thiếu máu tan máu.

Tim mạch: Bùng đỏ, suy tim.

Thần kinh trung ương: Xỉu, chóng mặt, nhức đầu, mệt mỏi.

Dạ dày - ruột: Buồn nôn, nôn, ợ nóng, ỉa chảy.

Thần kinh - cơ và xương: Đau cạnh sườn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn: liều thông thường uống từ 1 - 2 viên/ngày. Mỗi lần một viên, uống ít nhất trong 2 tuần.

Trẻ em: uống 1 viên/ngày. Uống ít nhất trong 2 tuần.

Uống thuốc khi no.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

Triệu chứng: sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và ỉa chảy.

Xử trí: gây lợi tiểu bằng truyền dịch có thể có tác dụng sau khi uống liều lớn.

THỜI KỲ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Vitamin C đi qua nhau thai. Chưa có các nghiên cứu cả trên súc vật và trên người mang thai, và nếu dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường hàng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn đề gì trên người. Tuy nhiên, uống những lượng lớn vitamin C trong

khi mang thai có thể làm tăng nhu cầu về vitamin C và dẫn đến bệnh scorbut ở trẻ sơ sinh.

- Vitamin C phân bố trong sữa mẹ. Người cho con bú dùng vitamin C theo nhu cầu bình thường, chưa thấy có vấn đề gì xảy ra đối với trẻ sơ sinh.

ĐỐI VỚI NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Người lái xe và vận hành máy móc cần chú ý về nguy cơ bị mệt mỏi, nhức đầu, tình trạng buồn ngủ, xỉu, chóng mặt khi dùng thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ biết những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

BẢO QUẢN: Để nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN: TCCS

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI

221B - Phạm Văn Thuận - P. Tân Tiến - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai - Việt Nam

ĐT, Fax: 061. 3821608

E-mail: donaiopharm@gmail.com



KT. GIÁM ĐỐC
Phó. Giám Đốc

NGUYỄN ĐÌNH THANH

